

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2018/HSST
Ngày: 24-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quý
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Quý
Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại Hội trường Khu phố 2, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/TLST - HS ngày 16/3/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 16/9/1995 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Đội 9, thôn AB, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Ngọc L1, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Q1, sinh năm 1973, hiện đều trú tại: Đội 9, thôn AB, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2018, có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng:

Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 18/02/1995, địa chỉ: Khu phố 11, phường 5, ĐH, Quảng Trị, vắng mặt.

Anh Hoàng Công Q2, sinh ngày 08/10/1995, địa chỉ: PL, CA, Cam Lộ, Quảng Trị, vắng mặt.

Anh Võ Tuấn A, tên gọi khác: Cu Rinh, địa chỉ: CT, CA, Cam Lộ, Quảng Trị, vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Ngọc L và bà Nguyễn Thị Q1, địa chỉ: Đội 9, thôn AB, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08/01/2018, tại Km 754 +230 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn PL, xã CA, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ bên trong túi nhỏ, túi quần Jean bên phải của Nguyễn Văn L có 36 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (trên bề mặt có ghi chữ WY).

Quá trình điều tra Nguyễn Văn L khai nhận: Do cần tiền để tiêu xài và sử dụng ma túy nên vào ngày 01/01/2018 Nguyễn Văn L đi đến khu vực đường Trần Đại Nghĩa, phường 5, thành phố Đông Hà gặp một người đàn ông tên thường gọi “Cu Ba” mua 30 viên ma túy tổng hợp với mục đích bán lại cho những người khác và sử dụng. L đã bán số ma túy nói trên cho nhiều người và vào những ngày khác nhau, nhưng chỉ nhớ rõ là bán cho hai người trong ngày 08/01/2018, cụ thể: Trưa ngày 08/01/2018, Hoàng Công Q2, sinh năm 1995, trú tại Thôn PH, xã CA, huyện Cam Lộ gọi điện thoại cho L hỏi mua ma túy. Q2 hẹn gặp L ở Quốc lộ 1A khu vực xóm Biều, phường ĐT, ĐH, tại đây L đã bán cho Q2 02 viên ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Võ Tuấn A, sinh năm 1990 trú tại Thôn CT, xã CA gọi điện cho L hỏi mua ma túy tổng hợp, L hẹn với Tuấn A đến khu vực gần chợ Phường 3, thành phố ĐH tại đây L đã bán cho Tuấn A 02 viên ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng.

Sau khi bán hai viên ma túy cuối cùng cho Võ Tuấn A, khoảng 20 giờ ngày 08/01/2018, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74C1 – 12878 đến đường Trần Đại Nghĩa, phường 5, thành phố Đông Hà để hẹn gặp “Cu Ba” và mua 40 viên ma túy tổng hợp với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, L cùng một người bạn tên là P (L chỉ biết P ở Gio Việt, Gio Linh) cùng một người bạn của P (L không biết tên, chỉ quen mặt vì trước đây có sử dụng ma túy cùng nhau) đến nhà nghỉ TN ở đường Đặng Dung, phường 2, ĐH sử dụng hết 04 viên, còn lại 36 viên L cất vào túi quần bên phải. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô theo Quốc lộ 1 A đi về nhà, trên đường đi thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Cam Lộ bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 97/KLGD ngày 11/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC54) Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 36 (Ba mươi sáu) viên nén màu hồng chứa trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetaminem, có khối lượng 3,3845 g. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 67 Nghị định 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 05/CT – VKS ngày 15/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Đề nghị áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 06 – 07 năm tù; về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ được hoàn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 vì đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ, biển kiểm soát 74C1 – 12878, bị cáo dùng vào việc mua bán ma túy. Tuy nhiên, đây là tài sản chung của gia đình bị cáo, bị cáo lấy làm phương tiện phạm tội, bố mẹ bị cáo không biết nên trả lại cho gia đình bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã quy kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có căn cứ xác định:

Ngày 01/01/2018, Nguyễn Văn L đã mua 30 viên ma túy tổng hợp với mục đích vừa sử dụng vừa bán lại cho những người khác để kiếm lời, cụ thể đã bán cho anh Hoàng Công Q2, trú tại thôn PH, xã CA 02 viên ma túy và Võ Tuấn A, trú tại thôn CT, xã CA 02 viên ma túy. Sau đó, L lại tiếp tục mua 40 viên ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời và sử dụng nhưng chưa bán hết thì bị bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt quả tang, lời khai của người làm chứng anh Hoàng Công Q2, Võ Tuấn A, bản kết luận giám định và những chứng cứ khác, có căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung quy định điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 “Phạm tội 02 lần trở lên”.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội

và hành vi phạm tội khác. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để phòng ngừa và giáo dục chung, nhất là hiện nay tình trạng sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Cam Lộ có xu hướng gia tăng.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo tất cả những diễn biến hành vi phạm tội của mình; sau khi bị bắt đã tự khai nhận hành vi bán ma túy cho nhiều người, trong đó bán cho Hoàng Công Q2 và Võ Anh T, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội tự thú”, là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo có ông nội, bà nội là người có công với cách mạng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tuổi đời đang còn trẻ, với những tình tiết giảm nhẹ nêu trên xét thấy cho bị cáo hưởng dưới mức của khung hình phạt cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ đã thu giữ 36 viên nén màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 và 01 xe mô tô hiệu Exciter, biển kiểm soát 74C1 – 12878, Hội đồng xét thấy: số ma túy thu giữ là vật chứng cấm lưu hành; chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 của bị cáo, là công cụ, phương tiện phạm tội do bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy nên cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; tịch thu và nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Iphone6 của bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Exciter, biển kiểm soát 74C1 – 12878, giấy đăng ký sở hữu mang tên bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, ông Nguyễn Ngọc L và bà Nguyễn Thị Q1 có đơn xin lại chiếc xe này. Hội đồng xét xử thấy rằng, chiếc xe mô tô có nguồn gốc là được bố mẹ bị cáo ông Nguyễn Ngọc L và bà Nguyễn Thị Q1 tặng cho bị cáo và được đăng ký quyền sở hữu mang tên bị cáo; bị cáo đã dùng chiếc xe này làm phương tiện trong quá trình mua, bán ma túy là phương tiện phạm tội thuộc quyền sở hữu của bị cáo, cho nên không chấp nhận yêu cầu của ông L và bà Q1 và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc trả lại chiếc xe cho gia đình mà cần áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và nộp ngân sách nhà nước chiếc xe này.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L: 06 năm 06 tháng tù (*Sáu năm sáu tháng*), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/01/2018.

2. Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử:

2.1. Tịch thu và tiêu hủy: số ma túy thu giữ được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu MT14 ngày 11/01/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự (PC54) Công an tỉnh Quảng Trị;

2.2. Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, số Imei: 352065066241396, máy đã qua sử dụng bên trong có chứa sim Viettel và 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ, biển kiểm soát 74C1 – 12878, số máy: 55P1 - 348871; số khung: RLCE55P10DY 348852.

Tất cả những vật chứng nêu trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2018.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- CA huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Dán án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý

